

## Đề kiểm tra cuối học kỳ II (Đề 5)

Thời gian: 60 phút

### A. Kiểm tra Đọc, Nghe, Nói

**Đọc thầm và làm bài tập.**

#### Cây chuối mẹ

Mới ngày nào nó chỉ là cây chuối con mang tàu lá nhỏ xanh lơ, dài như lưỡi mác, đâm thẳng lên trời. Hôm nay, nó đã là cây chuối to, đỉnh đạc, thân bằng cột hiên. Các tàu lá ngả ra mọi phía như những cái quạt lớn, quạt mát cả góc vườn xanh thẫm. Chưa được bao lâu, nó đã nhanh chóng thành mẹ. Sát chung quanh nó, dăm cây chuối bé xiu mọc lên từ bao giờ. Cổ cây chuối mẹ mập tròn, rụt lại. Vài chiếc lá ngắn cùn cốn, lấp ló hiện ra đánh động cho mọi người biết rằng hoa chuối ngoi lên đến ngọn rồi đấy.

Cái hoa thập thò, hoe hoe đỏ như một mầm lửa non. Nó càng ngày càng to thêm, nặng thêm, khiến cây chuối nghiêng hẳn về một phía.

Khi cây mẹ bận đơm hoa, kết quả thì các cây con cứ lớn nhanh hơn hớn.

Để làm ra buồng, ra nải, cây mẹ phải đưa hoa chúc xuôi sang một phía. Lẽ nào nó đành để mặc cái hoa to bằng cái chày giã cua hoặc buồng quả to bằng cái rọ lợn đê giập một hay hai đừa con đứng sát nách nó?

Không, cây chuối mẹ khẽ khàng ngả hoa sang cái khoảng trống không có đừa con nào.

**Phạm Đình Ân**

I. Đọc thành tiếng (5 điểm)

II. Đọc thầm và làm bài tập

**Cho học sinh đọc thầm bài " Cây chuối mẹ". Dựa vào nội dung bài, khoanh vào câu trả lời đúng cho các câu 1, 2, 5, 7, hoàn thành yêu cầu bài tập câu 3, 4, 6, 8, 9, 10.**

**Câu 1: (0,5 điểm). Cây chuối con được tác giả tả như thế nào ?**

a. Mới ngày nào là cây chuối con với tàu lá ngả ra mọi phía như những cái quạt lớn, quạt mát cả góc vườn xanh thẫm.

b. Mới ngày nào nó chỉ là cây chuối con mang tàu lá nhỏ xanh lơ, dài như lưỡi mác, đâm thẳng lên trời.

c. Vài chiếc lá ngắn cũn cỡn, lấp ló hiện ra đánh động cho mọi người biết rằng hoa chuối ngoi lên đến ngọn rồi đấy.

**Câu 2: (0,5 điểm) Đoạn văn: “Hôm nay, nó đã là cây chuối to, đĩnh đạc, thân bằng cột hiên. Các tàu lá ngả ra mọi phía như những cái quạt lớn, quạt mát cả góc vườn xanh thắm.” cho ta biết đó là:**

a. Cây chuối con

b. Cây chuối mẹ

c. Cây chuối trưởng thành

**Câu 3: (0,5 điểm). Chi tiết nào cho em biết cây chuối đã thành cây chuối mẹ?**

**Câu 4: (0,5 điểm) Hoa chuối được tác giả tả như thế nào?**

**Câu 5: (0,5 điểm) Cây chuối mẹ bảo vệ bầu con của mình ra sao?**

a. Để làm ra buồng, ra nải, cây mẹ phải đưa hoa chúc xuôi sang một phía.

b. Nó để mặc cái hoa to bằng cái chày giã cua hoặc buồng quả to bằng cái rọ lợn đê giập một hay hai đứa con đứng sát nách nó?

c. Cây chuối mẹ khẽ khàng ngả hoa sang cái khoảng trống không có đứa con nào.

d. Cả 3 ý trên.

**Câu 6: (0,5 điểm) Từ hình ảnh cây chuối mẹ, em liên tưởng đến ai?**

**Câu 7: (0,5 điểm) Biện pháp so sánh được thể hiện qua:**

a. 2 câu

b. 3 câu

c. 4 câu

**Câu 8: (0,5 điểm) Tác giả sử dụng giác quan nào để tả?**

**Câu 9: (0,5 điểm)** Em hãy cho biết câu: “Lẽ nào nó đành để mặc cái hoa to bằng cái chày giã cua hoặc buông quả to bằng cái rọ lợn đê giập một hay hai đũa con đứng sát nách nó?” là câu hỏi hay câu cảm ? Vì sao?

**Câu 10: (0,5 điểm)** Xác định chủ ngữ, vị ngữ và cặp quan hệ từ trong câu ghép sau:  
Khi cây mẹ bận đơm hoa, kết quả thì các cây con cứ lớn nhanh hơn hớn.

## **B. Kiểm tra Viết**

### **1. Chính tả (nghe – viết) (5điểm)**

Cây gạo ngoài bên sông

### **2. Tập làm văn (5điểm)**

Đề bài: Em hãy tả thầy giáo hoặc cô giáo trong một tiết học mà em thích nhất.

## Đáp án

### A. Kiểm tra Đọc, Nghe, Nói

I. Đọc thành tiếng: 5 điểm

#### 1. Giáo viên kiểm tra đọc thành tiếng đối với từng học sinh.

Nội dung kiểm tra: Gồm 5 bài đã học ở cuối kì II, GV ghi tên bài, số trang, đoạn văn (khổ thơ) vào phiếu gọi HS lên bốc thăm và đọc thành tiếng. Mỗi HS đọc 1 đoạn văn (khổ thơ) khoảng 110 tiếng/phút (trong bài bốc được) sau đó trả lời 1 câu hỏi về nội dung đoạn văn (khổ thơ) đã đọc do GV nêu .

<b>Bài 1</b>	<b>Một vụ đắm tàu</b>	<b>TV 5 tập II trang 108</b>
<b>Bài 2</b>	<b>Công việc đầu tiên</b>	<b>TV 5 tập II trang 126</b>
<b>Bài 3</b>	<b>Bầm ơi</b>	<b>TV 5 tập II trang 130</b>
<b>Bài 4</b>	<b>Út Vịnh</b>	<b>TV 5 tập II trang 136</b>
<b>Bài 5</b>	<b>Nếu trái đất thiếu trẻ con</b>	<b>TV 5 tập II trang 157</b>

#### 2. Giáo viên đánh giá, cho điểm :

- Đọc rành mạch, trôi chảy, đúng tiếng , đúng từ : 1 điểm.
- + Đọc sai từ 2 đến 4 tiếng : 0 ,5 điểm
- + Đọc sai quá 5 tiếng : 0 điểm
- Ngắt nghỉ hơi đúng ở các dấu câu , các cụm từ rõ nghĩa : 1 điểm
- + Ngắt nghỉ hơi không đúng từ 2 – 3 chỗ : 0,5 điểm
- + Ngắt nghỉ hơi không đúng từ 4 chỗ trở lên : 0 điểm

- Giọng đọc có thể hiện diễn cảm : 1 điểm
  - Tốc độ đọc đạt yêu cầu ( không quá 1 phút ) : 1 điểm
  - + Đọc từ 1 đến 2 phút : 0,5 điểm
  - + Đọc quá 2 phút : 0 điểm
  - Trả lời đúng ý câu hỏi do giáo viên nêu : 1 điểm
  - + Trả lời chưa đúng ý hoặc diễn đạt chưa rõ ràng : 0,5 điểm
  - + Trả lời sai hoặc không trả lời được : 0 điểm
- \* Đối với các bài tập đọc thuộc thể thơ, giáo viên yêu học sinh đọc thuộc lòng theo yêu cầu cần đạt.

## II. Đọc thầm và làm bài tập : 5 điểm

GV yêu cầu học sinh đọc kĩ bài văn rồi đánh dấu x vào trước ý cho là đúng nhất với câu hỏi nêu ra hoặc làm đúng yêu cầu của câu hỏi, mỗi ý đúng (câu đúng) đạt điểm theo biểu điểm sau :

<b>Câu</b>	<b>1</b>	<b>2</b>	<b>5</b>	<b>7</b>
<b>Điểm</b>	<b>0,5</b>	<b>0,5</b>	<b>0,5</b>	<b>0,5</b>
<b>Đáp án</b>	<b>b</b>	<b>c</b>	<b>d</b>	<b>c</b>

### \* Trả lời

#### **Câu 3:**

Chi tiết cho em biết cây chuối đã thành cây chuối mẹ: chưa được bao lâu, nó đã nhanh chóng thành mẹ. Sát chung quanh nó, dăm cây chuối bé xíu mọc lên từ bao giờ.

(Nếu học sinh ghi thêm: “Cổ cây chuối mẹ mập tròn, rụt lại. Vài chiếc lá ngắn cũn cỡn, lấp ló hiện ra đánh động cho mọi người biết rằng hoa chuối ngoi lên đến ngọn rồi đấy.” vẫn đạt 0,5 điểm)

**Câu 4:**

Hoa chuối được tác giả tả: hoa thập thò, hoe hoe đỏ như một mầm lửa non.

(Nếu học sinh ghi thêm: “Nó càng ngày càng to thêm, nặng thêm, khiến cây chuối nghiêng hẳn về một phía.” vẫn đạt 0,5 điểm)

**Câu 6:**

Từ hình ảnh cây chuối mẹ, em liên tưởng đến mẹ, mẹ là người tuyệt vời nhất vì mẹ hy sinh cả đời mẹ vì các con thân yêu của mình.

(Hoặc các em trả lời với nội dung tương tự thích hợp vẫn đạt 0,5 điểm)

**Câu 8:**

Tác giả sử dụng giác quan xúc giác và thị giác để tả. (0,5 điểm)

**Câu 9:**

Câu: “Lẽ nào nó đành để mặc cái hoa to bằng cái chày giã cua hoặc buông quả to bằng cái rọ lợn đê giập một hay hai đừa con đứng sát nách nó?” là câu hỏi vì cuối câu có dấu chấm hỏi (0,25 điểm) và từ để hỏi “lẽ nào” đứng đầu câu. (0,25 điểm)

**Câu 10:**

Xác định chủ ngữ, vị ngữ và cặp quan hệ từ trong câu ghép sau:

Khi (QHT) cây mẹ (CN) // bận đơm hoa (VN), kết quả (VN) thì (QHT) các cây con (CN) // cứ lớn nhanh hơn hớn (VN).

**B. Kiểm tra Viết**

I. Viết chính tả : 5 điểm

**1. Giáo viên đọc cho HS viết chính tả**

**Cây gạo ngoài bến sông**

Thương thấy chập chờn như có tiếng cây gạo đang khóc, những giọt nước mắt quánh lại đỏ đặc như máu nhỏ xuống dòng sông... Thương bèn rủ các bạn lội xuống bãi bồi, lấy

phù sa nhão đắp che kín những cái rễ cây bị trơ ra. Chẳng mấy chốc, ụ đất cao dần, trông cây gạo bớt chông chênh.

Thương và các bạn hồi hộp chờ sáng mai thế nào cây gạo cũng tươi tỉnh lại, những cái lá xòe ra vẫy vẫy và chim chóc sẽ bay về hàng đàn... Tháng ba sắp tới, bên sông lại rực lên sắc lửa cây gạo. Thương tin chắc là như thế.

**Theo Mai Phương**

## **2. Đánh giá, cho điểm :**

- Bài viết không mắc lỗi chính tả, chữ viết rõ ràng, trình bày sạch đẹp: 5 điểm.
- Mỗi lỗi chính tả trong bài viết (sai – lẫn lộn phụ âm đầu hoặc vần, thanh ; chữ thường – chữ hoa) : trừ 0,5 điểm .
- Nếu chữ viết không rõ ràng, sai về độ cao – khoảng cách – kiểu chữ, hoặc trình bày bản ... trừ 1 điểm toàn bài .

Lưu ý : đối với HS thuộc vùng dân tộc trừ 1 điểm khi sai 3 lỗi.

## **II. Tập làm văn : 5 điểm**

### **1. Đề bài: Em hãy tả thầy giáo hoặc cô giáo trong một tiết học mà em thích nhất.**

#### **2. Hướng dẫn đánh giá , cho điểm**

- Học sinh viết được một bài văn tả cảnh (có mở bài, thân bài, kết bài) một cách mạch lạc, có nội dung phù hợp theo yêu cầu đề bài: 3 điểm.
- Viết câu đúng ngữ pháp, dùng từ đúng: 0,5 điểm.
- Lời văn rõ ràng, mạch lạc, sử dụng dấu câu hợp lí, đúng chỗ: 0,5 điểm.
- Biết sử dụng có hiệu quả các biện pháp nghệ thuật như so sánh, nhân hoá, trong văn miêu tả. Bài tả sinh động, biết kết hợp hài hoà các yếu tố trên, giàu cảm xúc và có sức thuyết phục, chữ viết sạch sẽ, rõ ràng, trình bày sạch đẹp: 1 điểm.

(Tuỳ theo mức độ sai sót về ý , về diễn đạt và chữ viết , có thể cho các mức điểm: 4,5 ; 4 ; 3,5 ; 3 ; 2,5 ; 2 ; 1,5 ; 1 ; 0,5).

**Lưu ý:** Đối với những bài đạt được điểm 4, điểm 5, là những bài có sử dụng các biện pháp nghệ thuật khi tả đề bài văn sinh động hơn.